

Hình 10.3: Ví dụ minh họa sử dụng PivotTable.**3.1. Các bước tạo bảng PivotTable**

- Đặt ô hiện hành trong bảng dữ liệu
- Chọn menu Data > PivotTable and PivotChart Report, xuất hiện hộp thoại

Bước 1:**Hình 10.4:** Sử dụng PivotTable Wizard – Bước 1.

Có các mục sau:

- + Where is the data that you want to analyze? Chọn nguồn dữ liệu để tổng hợp.
 - Microsoft Excel List or Database: Dữ liệu trong Excel.
 - External data source: Dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu khác.
 - Multiple consolidation ranges: Dữ liệu từ các vùng tổng hợp khác.
 - Another PivotTable report or PivotChart report: Dữ liệu từ bảng PivotTable hoặc PivotChart khác.
- + What kind of report do you want to create? Chọn loại muốn thể hiện.
 - PivotTable: Thể hiện dữ liệu tổng hợp dưới dạng bảng.
 - PivotChart report: Thể hiện dữ liệu tổng hợp dưới dạng biểu đồ.

Ở đây trong mục: Where is the data that you want to analyze?

Chọn Microsoft Excel List or Database: Dữ liệu trong Excel.

What kind of report do you want to create?

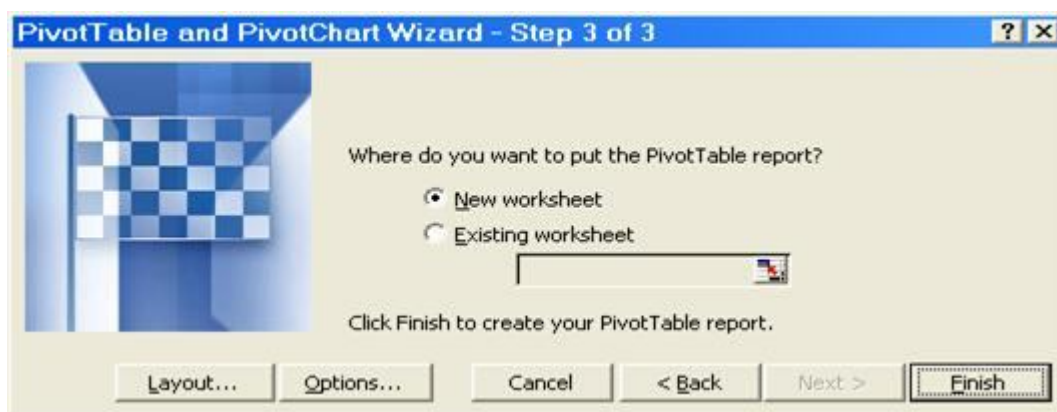
Chọn PivotTable: Thể hiện dữ liệu tổng hợp dưới dạng bảng.

- Nhấn nút Next để chuyển sang Bước 2.

Bước 2: Xác nhận lại vùng dữ liệu nguồn.**Hình 10.5:** Sử dụng PivotTable Wizard – Bước 2.

- Nhấn nút Next để chuyển sang Bước 3.

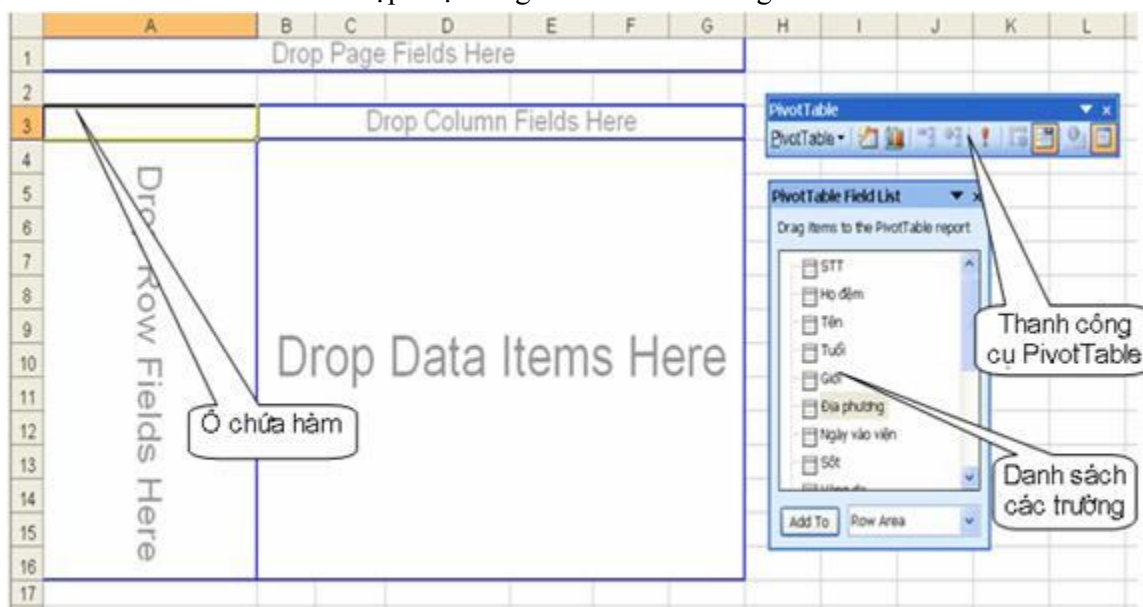
Bước 3: Chọn nơi kết xuất bảng PivotTable.



Hình 10.6: Sử dụng PivotTable Wizard – Bước 3.

Chọn mục:

- New WorkSheet: Kết xuất bảng PivotTable sang một WorkSheet mới.
- Existing WorkSheet: Kết xuất bảng PivotTable trên cùng WorkSheet với bảng dữ liệu.
- Nhấn nút Finish để cập nhật bảng PivotTable ra bảng tính Excel.



Hình 10.7: Cập nhật bảng PivotTable ra màn hình Excel.

Có các mục sau:

- Drop Row Fields Here: Vị trí các trường muốn thể hiện dữ liệu theo hàng trong bảng PivotTable.
- Drop Column Fields Here: Vị trí các trường muốn thể hiện dữ liệu theo cột trong bảng PivotTable.
- Drop Data Items Here: Vị trí chứa dữ liệu để tổng kết, báo cáo.
- Drop Page Fields Here: Vị trí các trường muốn thể hiện dữ liệu theo từng trang trong bảng PivotTable.

• **Đưa các trường vào bảng PivotTable:**

Trên thanh công cụ PivotTable, nhấn và giữ chuột trái vào trường muốn đưa vào bảng Pivot, kéo đến vị trí phù hợp.

• **Thay đổi hàm:**

- Nháy đúp chuột vào ô chứa hàm, chọn hàm phù hợp. Hàm mặc định là Sum.

Ví dụ: Tạo bảng PivotTable đã cho ở Hình 10.3.

- Đặt ô hiện hành trong bảng dữ liệu.
- Chọn menu Data > PivotTable and PivotChart Report.

Bước 1:

Trong mục Where is the data that you want to analyze?

Chọn Microsoft Excel List or Database.

Trong mục What kind of report do you want to create?

Chọn PivotTable.

- Nhấn nút Next để chuyển sang Bước 2.

Bước 2: Chọn toàn bộ bảng dữ liệu.

Bước 3: Kết xuất ra màn hình bảng tính Excel. Tương tự như hình 10.7.

Trong mục:

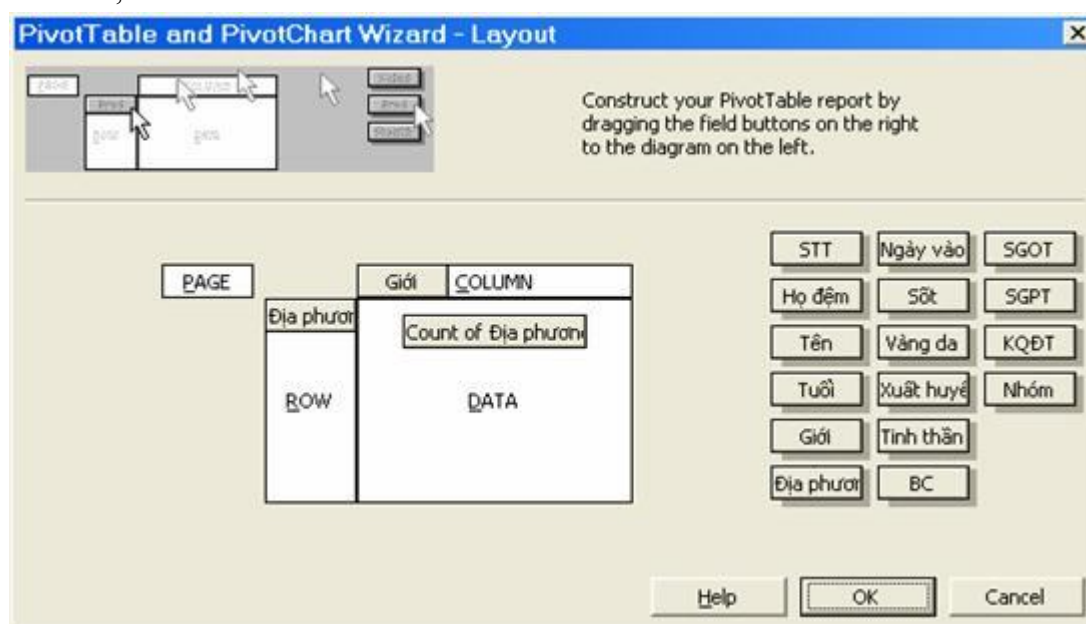
- Drop Row Fields Here: Kéo trường “Địa phương” vào.
- Drop Column Fields Here: Kéo trường “Giới” vào.
- Drop Data Items Here: Kéo trường “Địa phương” vào.

Nháy đúp chuột vào ô chứa hàm, chọn hàm Count.

Kết quả như Hình 10.3

3.2. Thay đổi bảng PivotTable

- Đặt ô hiện hành trong bảng PivotTable.
- Chọn menu Data > PivotTable and PivotChart Report, xuất hiện hộp thoại hình 10.6, nhấn nút Layout xuất hiện hộp thoại như hình 10.8 :
- Thực hiện các thao tác sửa đổi bảng PivotTable:
 - + Kéo thêm một trường vào trong vùng Layout.
 - + Xoá một trường bằng cách kéo trường đó ra khỏi Layout tới một vùng trống.
- Nhấn OK, sau đó nhấn nút Finish.



Hình 10.8: Hộp thoại thay đổi bảng PivotTable.

Ở ví dụ trên, ta thay trường “Địa phương” bằng trường “Tinh thần”, trường “Giới” bằng trường “Xuất huyết”.

Trường “Tinh thần” có các giá trị:

1: Tỉnh táo.

2: Tiễn hôn mê.

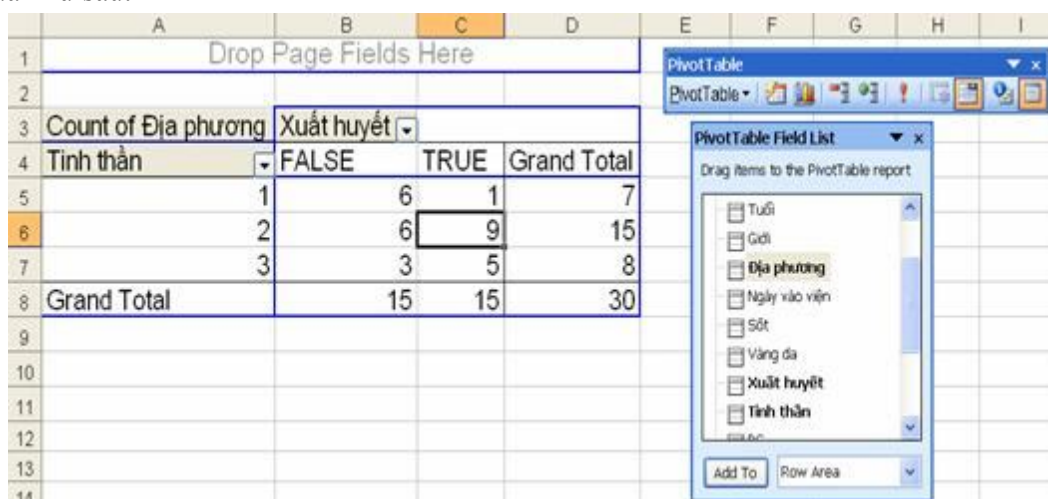
3: Hôn mê.

Trường “Xuất huyết” có các giá trị:

TRUE: Có xuất huyết.

FALSE: Không xuất huyết.


Kết quả như sau:



Count of Địa phương	Xuất huyết		Grand Total
Tinh thần	FALSE	TRUE	
1	6	1	7
2	6	9	15
3	3	5	8
Grand Total	15	15	30

Hình 10.9: Ví dụ minh họa thay đổi bảng PivotTable.

3.3. Cập nhật lại dữ liệu

Khi bảng dữ liệu gốc thay đổi, muốn cập nhật vào bảng PivotTable. Chọn menu Data > Refresh Data hoặc nhấn vào nút  (Refresh Data) trên thanh công cụ PivotTable.

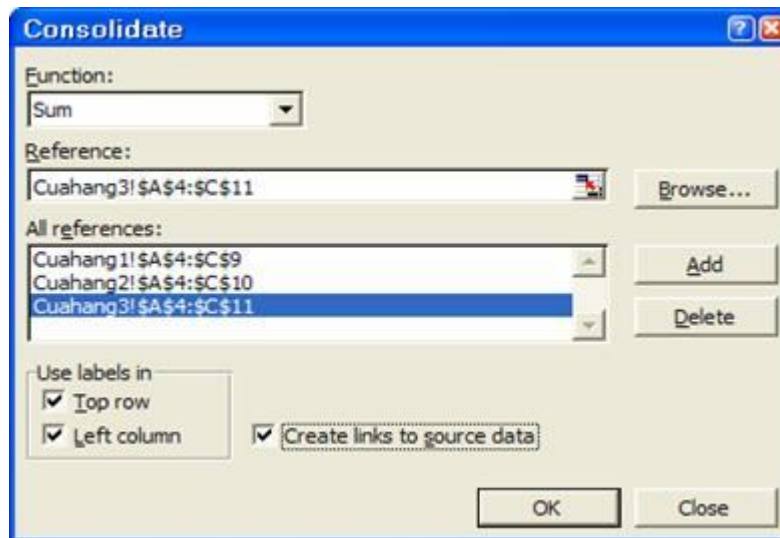
4. SỬ DỤNG CONSOLIDATE

Dùng để tổng hợp dữ liệu từ nhiều WorkBooks, WorkSheets khác nhau và đặt kết quả tính toán vào một Worksheet tổng hợp.

Ví dụ: Một chủ hiệu thuốc có 3 cửa hàng ở ba địa điểm khác nhau. Hàng ngày, chủ hiệu thuốc muốn thống kê xem bán được bao nhiêu thuốc và tổng thu được bao nhiêu tiền. Để thực hiện được việc đó, sử dụng Consolidate.

Các bước thực hiện:

- Vào một Sheet mới (Sheet sẽ chứa dữ liệu tổng hợp).
- Chọn menu Data > Consolidate, xuất hiện hộp thoại sau:



Hình 10.10: Hộp thoại Consolidate.

Có các mục sau:

- + Function : Chọn hàm cần tổng hợp.
- + Reference: Lần lượt nhập vùng dữ liệu nguồn. Nếu dữ liệu nguồn nằm ở các Workbook khác, nhấn nút Browse để mở Workbook, sau đó chọn vùng chứa dữ liệu. Nhấn nút Add để đưa vào mục All references.
- + All references: Chứa địa chỉ tất cả các vùng cần tổng hợp.
- + Use label in: Đánh dấu ✓ trong mục Top row và Left column để lấy hàng đầu tiên và cột bên trái làm tiêu đề trong bảng tổng hợp.
- + Create links to source data: Liên kết với nguồn dữ liệu.
- Nhấn OK: Thực hiện Consolidate.

Chú ý: Trước khi chọn vùng dữ liệu nguồn để tổng hợp, phải xoá hết các vùng dữ liệu nguồn cũ trong cửa sổ Consolidate.

Ví dụ: Dựa theo ví dụ ở trên, ta có số liệu sau nằm ở 3 Sheet khác nhau:

Sheet Cuahang1:

	A	B	C	D
1				
2	QUẢN LÝ BÁN THUỐC Ở CỬA HÀNG SỐ 1			
3				
4	Tên thuốc	Số lượng	Thành tiền	
5	Lactomin Plus	20	90000	
6	Biodroxil	10	35000	
7	Berberin	3	15000	
8	Ampicillin	5	20000	
9	Nemydexan	5	15000	

Hình 10.11: Số liệu Cuahang1.

Sheet Cuahang2:

	A	B	C	D
1				
2	QUẢN LÝ BÁN THUỐC Ở CỬA HÀNG SỐ 2			
3				
4	Tên thuốc	Số lượng	Thành tiền	
5	Guanidine	10	30000	
6	Biodroxil	10	35000	
7	Berberin	5	25000	
8	Ampicillin	3	12000	
9	Nemydexan	6	18000	
10	Citex	3	300000	

Hình 1 □ .12Số liệu Cuahang2.

Sheet Cuahang3:

	A	B	C	D
1				
2	QUẢN LÝ BÁN THUỐC Ở CỬA HÀNG SỐ 3			
3				
4	Tên thuốc	Số lượng	Thành tiền	
5	Guanidine	10	30000	
6	Biodroxil	10	35000	
7	Berberin	5	25000	
8	Cedetamin	3	12000	
9	Nemydexan	6	18000	
10	Citex	3	300000	
11	Benadryl	1	20000	

Hình 1 □ .13Số liệu Cuahang3.

Thực hiện tổng hợp dữ liệu từ các cửa hàng trên:

- Tạo một Sheet mới có tên Tonghop.
- Chọn menu Data > Consolidate..., xuất hiện hộp thoại Hình 10.10.
- Trong mục:
 - + Function : Chọn hàm SUM.
 - + Reference: Chọn các vùng dữ liệu nguồn:
 - 'Cuahang1'!\$A\$4:\$C\$9 sau đó nhấn nút Add.
 - 'Cuahang2'!\$A\$4:\$C\$10 sau đó nhấn nút Add.
 - 'Cuahang3'!\$A\$4:\$C\$11 sau đó nhấn nút Add.
 - + Use label in: Đánh dấu ✓ trong mục Top row và Left column.
 - + Chọn Create links to source data.
- Nhấn OK, kết quả như sau:

1	2	A	B	C	D	E
	1					
	2	TỔNG HỢP TỪ CÁC CỬA HÀNG BÁN THUỐC				
	3					
	4			Số lượng	Thành tiền	
+	6	Lactomin Plus		20	90000	
+	9	Guanidine		20	60000	
+	13	Biodroxil		30	105000	
+	17	Berberin		13	65000	
+	20	Ampicillin		8	32000	
+	22	Cedetamin		3	12000	
+	26	Nemydexan		17	51000	
+	29	Cifex		6	600000	
+	31	Benadryl		1	20000	
	32					

Hình 10.14: Kết quả ví dụ minh họa sử dụng Consolidate.

CÂU HỎI LƯỢNG GIÁ

1. Để thực hiện chức năng Subtotals, chọn cách nào sau:

- Chọn menu Data > Subtotals.
- Chọn menu Tool > Subtotals.
- Chọn menu Format > Subtotals.
- Chọn menu Insert > Subtotals.

2. Nêu sự khác nhau khi thực hiện chức năng Subtotals và sử dụng hàm Subtotal.

3. Sắp xếp lại theo thứ tự khi tạo bảng PivotTable.

- Chọn menu Data > PivotTable and PivotChart Report.
- Đặt ô hiện hành trong bảng dữ liệu.
- Chọn dữ liệu và loại report mà bạn muốn tạo.
- Chọn nơi kết xuất bảng PivotTable.
- Xác nhận lại vùng dữ liệu nguồn.
- Chọn lại hàm cần báo cáo và kéo các trường vào bảng PivotTable.

4. Hãy điền vào chỗ trống khi thực hiện Consolidate.

- Tạo một Sheet mới (Sheet chứa dữ liệu tổng hợp).
- Chọn menu (1).....
- Chọn hàm và vùng dữ liệu cần tổng hợp.
- Nhấn (2)..... để thực hiện.

BÀI TẬP VÀ THỰC HÀNH

Bài 10.1. Dựa vào file dữ liệu viemgan.xls, sử dụng Subtotals để:

- a) Tính trung bình BC, sgot, sgpt của các bệnh nhân theo mức độ vàng da: nhẹ (1), vừa (2), nặng (3).
- b) Tính độ lệch chuẩn BC, sgot, sgpt của các bệnh nhân theo giới tính.

Bài 10.2. Dựa vào file dữ liệu viemgan.xls, sử dụng PivotTable để:

- a) Tính trung bình BC của những bệnh nhân theo giới tính và theo các mức độ sốt: nhẹ (1), vừa (2), nặng (3).
- b) Cho biết có bao nhiêu bệnh nhân nam, nữ bị xuất huyết ở từng địa phương.

Bài 10.3. Sử dụng Consolidate để tổng hợp dữ liệu.

Giả sử ở một bệnh viện A, bệnh nhân đến khám bệnh, bác sỹ yêu cầu phải làm xét nghiệm, chụp XQ, siêu âm,... Bệnh nhân phải thanh toán các khoản trên, phòng Tài vụ tổng hợp xem bệnh nhân đó phải thanh toán bao nhiêu tiền cho bệnh viện.

Sheet 1:

	A	B	C
1	DANH SÁCH BỆNH NHÂN KHÁM BỆNH		
2			
3	Họ và tên	Tiền thanh toán	
4	Bùi Thị Thu Hương	20000	
5	Đoài Xuân An	20000	
6	Nguyễn Thị Tuyết	20000	
7	Nguyễn Văn Dũng	20000	
8	Ngô Hùng Lâm	20000	
9	Nguyễn Hoàng Điệp	20000	
10	Hồ Thị Thanh Minh	20000	
11	Nguyễn Thị Kim Chính	20000	
12	Trần Khắc Điền	20000	
13	Nguyễn Văn Hùng	20000	
14	Ngô Vũ Dung	20000	
15	Ngô Quang Cừ	20000	
16	Nguyễn Trung Tuấn	20000	
17	Trần Thị Thanh Hoa	20000	
18	Hạ Bá Dũng	20000	
19	Trương Tấn Hưng	20000	
20			

Sheet 2:

	A	B	C
1	DANH SÁCH BỆNH NHÂN LÀM XÉT NGHIỆM		
2			
3	Họ và tên	Tiền thanh toán	
4	Bùi Thị Thu Hương	30000	
5	Đoài Xuân An	50000	
6	Nguyễn Thị Tuyết	20000	
7	Nguyễn Văn Dũng	40000	
8	Ngô Hùng Lâm	60000	
9	Nguyễn Hoàng Điệp	20000	
10	Hồ Thị Thanh Minh	20000	
11	Nguyễn Thị Kim Chính	30000	
12	Trần Khắc Điền	70000	
13	Nguyễn Văn Hùng	40000	

Sheet 3:

	A	B	C
1	DANH SÁCH BỆNH NHÂN CHỤP XQ		
2			
3	Họ và tên	Tiền thanh toán	
4	Ngô Vũ Dung	30000	
5	Ngô Quang Cừ	60000	
6	Nguyễn Trung Tuấn	30000	
7	Trần Thị Thanh Hoa	30000	
8	Hạ Bá Dũng	60000	
9	Trương Tấn Hưng	30000	
10	Hồ Thị Thanh Minh	90000	
11	Nguyễn Thị Kim Chính	30000	
12	Trần Khắc Điền	90000	
13	Nguyễn Văn Hùng	30000	

Sheet 4:

	A	B	C
1	DANH SÁCH BỆNH NHÂN SIÊU ÂM		
2			
3	Họ và tên	Tiền thanh toán	
4	Ngô Vũ Dung	30000	
5	Ngô Quang Cừ	60000	
6	Nguyễn Trung Tuấn	30000	
7	Trần Thị Thanh Hoa	60000	
8	Hạ Bá Dũng	30000	
9	Trương Tấn Hưng	30000	
10	Hồ Thị Thanh Minh	30000	

Hãy tổng hợp số liệu từ các sheet trên.